

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Văn Tư và bà Nguyễn Thị Vượng

*- Thư ký phiên tòa:*Bà Lê Thị Thảo-Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐ-HPT ngày 05/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thân Văn T**, sinh năm 1987

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Con ông Thân Văn T, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1956; Gia đình có 02 anh em, bản thân bị cáo là thứ nhất; Vợ là Lý Thúy L, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 19/11/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Thân Văn M**, sinh năm 2000.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hóa: 12/12. Con ông Thân Đăng Q, sinh năm 1966 và con bà Đỗ Thị M, sinh năm 1966. Gia đình có 03 chị em, bản thân bị cáo là thứ 3; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 19/11/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Thế T1, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Dương Văn I, sinh năm 1992 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Phạm Văn A, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

6. Anh Hoàng Duy K, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:* Anh Thân Tuấn H, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 18, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/11/2019, tại quán nước vỉa hè trên đường L, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an thành phố B kiểm soát Thân Văn M, sinh năm 2000 trú tại thôn P, xã S, thành phố B và Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 trú tại Tổ dân phố C, phường X, thành phố B khi M đang nhận của T số tiền 2.300.000 đồng là tiền T mua ô số lô, số đề của M ngày 09/11/2019 bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại di động.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của M 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B3-94.849, số tiền 2.300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus

màu vàng gắn sim số thuê bao là 0886234138. Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 gắn 02 sim số 0969693124 và 0862909434;

Cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 8 Plus gắn sim số 08886234138 của Thân Văn M phát hiện nhiều tin nhắn SMS, Facebook Messenger và Zalo có nội dung mua bán số lô, số đề. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận là công nhân Công ty Cổ phần may Bắc Giang. Quá trình làm việc tại đây, M thấy nhiều người có nhu cầu mua số lô, số đề nên M đã sử dụng số điện thoại 0886.234.138, tài khoản mạng xã hội Facebook có tên là “M Q” và tài khoản Zalo tên “MQ” được thiết lập từ số điện thoại trên để bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế T1 sinh năm 1993, trú tại thôn P, xã S, thành phố B, Nguyễn Đình T2 sinh năm 1991 trú tại thôn P, xã S, thành phố B và Dương Văn I sinh năm 1992 trú tại thôn V, xã T, thành phố B. Sau đó, M chuyển các số lô, số đề cho Thân Văn T sinh năm 1987 trú tại thôn P, xã S, thành phố B để hưởng hoa hồng.

Ngày 10/11/2019, Cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thân Văn M.

Cùng ngày 10/11/2019, Thân Văn T đến Công an thành phố B đầu thú tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu bạc, số Imeil 35228063400869, lắp sim số 0372216688; 01 điện thoại di động ASUS, màu đen, số Imeil 357886085994318, số Imeil 357886085994326 lắp sim số 0359232319; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kiamoning, biển kiểm soát 98A-073.23; 01 đăng ký xe ô tô biển số 98A-073.23 mang tên Nguyễn Hồng H Cơ quan điều tra kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 6 của T, không phát hiện tin nhắn đánh bạc; kiểm tra chiếc điện thoại ASUS lắp sim số 0359232319 của T phát hiện: Tại thư mục tin nhắn tài khoản Zalo tên “Ttt” của T có các nội dung tin nhắn mua bán số lô số đề với tài khoản Zalo tên “MQ” số thuê bao 08886234138 trong ngày 09/11/2019. Ngoài ra tại thư mục tin nhắn SMS có các tin nhắn nội dung mua bán số lô số đề với số thuê bao 0384948345 của Phạm Văn A, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang trong ngày 07/11/2019 và ngày 09/11/2019; Tin nhắn với số thuê bao 0366663693 lưu tên “Khanh/d” của Hoàng Duy K, sinh năm 1993, trú tại thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có nội dung mua bán số lô, số đề từ ngày 18/7/2019 đến ngày 05/8/2019.

Đối với Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc điện thoại Nokia 106 thu giữ của T, phát hiện tại mục tin nhắn đã gửi từ số thuê bao (SIM 2)0969693124 có 01 tin nhắn đề ngày 09/11/2019 gửi đến số thuê bao 0886234138 của Thân Văn M được lưu tên “MQ lô” mua số lô 56-65- 09-90-68

mỗi số 20 điểm (tổng số 100 điểm) x 23.000 đồng/1 điểm = 2.300.000 đồng. Ngoài ra còn có tin nhắn T gửi đến số thuê bao 0912979995 lưu tên “A Nam lô” của Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1987, trú tại số nhà 29, đường G, phường X, thành phố B có nội dung mua số lô 17 và 71 mỗi cặp số 20 điểm (tổng 40 điểm) x 23.000 đồng/1 điểm = 920.000 đồng. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Ngọc N đã được điều tra, truy tố xét xử trong vụ án khác.

Căn cứ lời khai của Thân Văn M, ngày 10/11/2019, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Nguyễn Đình T, Nguyễn Thế 1, Dương Văn I. Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Thế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 35205070752500, gắn sim số 0394260172, kiểm tra không phát hiện nội dung mua bán số lô, số đề (T khai đã xóa tin nhắn khỏi điện thoại); tạm giữ của Nguyễn Đình T 1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, có số Imeil 1: 868346022436479, Imeil 2: 868346022436461, gắn sim số 0389570394, kiểm tra phát hiện các tin nhắn SMS có nội dung mua bán số lô, số đề đến số điện thoại 0886234138 của Thân Văn M ngày 09/11/2019; tạm giữ của Dương Văn I 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 35205070 752500, gắn sim số 0394260172, kiểm tra không phát hiện nội dung mua bán số lô, số đề (Tinh khai đã xóa tin nhắn khỏi điện thoại).

Căn cứ lời khai của Thân Văn T, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Phạm Văn A, Hoàng Duy K, cả hai đều thừa nhận hành vi đánh bạc với Thân Văn T. Cơ quan điều tra tạm giữ của K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ màu vàng - hồng, có số imei 359128073141851, gắn sim thuê bao 0366663693. Số điện thoại A sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề với T là 0384948345, A khai đã không còn sử dụng sim thuê bao đó, sau khi nhắn tin mua số lô, số đề của T, A đã xóa đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc của Thân Văn M và Thân Văn T như sau:

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn M với Nguyễn Văn T:*

Ngoài hành vi đánh bạc trong ngày 09/11/2019 như đã nêu trên, M còn bán số lô, số đề cho T những ngày như sau:

- Ngày 31/10/2019, T nhắn tin mua các ô số ở giải đặc biệt, nhất to là 255.000 đồng, không trúng thưởng, số tiền đánh bạc là 255.000 đồng.

- Ngày 04/11/2019, T nhắn tin mua các ô số ở cửa lô điểm, lô xiên 3 với số tiền là 500.000 đồng, T trúng thưởng 40 điểm lô, tương ứng với số tiền là 3.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 3.700.000 đồng.

- Ngày 06/11/2019, T nhắn tin mua các ô số ở cửa lô, xiên 3 với tổng số tiền 920.000 đồng, không trúng thưởng, số tiền đánh bạc là 920.000 đồng.

Thân Văn M và Nguyễn Văn Tđã thanh toán xong số tiền đánh bạc của các ngày trên.

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn M với Nguyễn Thế T1:*

Nguyễn Thế T1 sử dụng số điện thoại di động 0394 260 172 để nhắn tin bằng tin nhắn văn bản tới số của Thân Văn M là số 0886 234 138 được lưu trong danh bạ điện thoại là “MQ” để mua số lô, số đề vào các ngày:

- Ngày 31/10/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở ô hai cửa, lô với số tiền là 1.430.000 đồng, trúng thưởng 40 điểm lô, tương ứng với số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.630.000 đồng.

- Ngày 01/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa lô, hai cửa với số tiền 520.000 đồng, trúng thưởng 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.120.000 đồng.

- Ngày 02/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở ô hai cửa, lô xiên 2 với số tiền 250.000 đồng, không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 250.000 đồng.

- Ngày 03/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa lô xiên 3, lô với số tiền 500.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.

- Ngày 04/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa lô xiên 3, lô với số tiền 320.000 đồng, không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 320.000 đồng.

- Ngày 07/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa lô xiên 3, lô với số tiền 550.000 đồng, trúng thưởng 10 điểm lô, tương ứng với 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.350.000 đồng.

- Ngày 08/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa hai cửa, lô với số tiền 750.000 đồng. Tài trúng thưởng ở cửa lô 10 điểm, tương ứng với 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.550.000 đồng.

- Ngày 09/11/2019, T1 nhắn tin mua các ô số ở cửa lô với số tiền 460.000 đồng, không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là 460.000 đồng.

Thân Văn M và Nguyễn Thế T1 đã thanh toán xong số tiền đánh bạc từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019. Ngày 09/11/2019 chưa thanh toán.

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn M với Nguyễn Đình T2:*

Nguyễn Đình T2 sử dụng số điện thoại di động 0389 570 394 và 0585734915 để nhắn tin bằng tin nhắn văn bản SMS tới số của Thân Văn M là số 0886 234 138 được lưu trong danh bạ điện thoại là “MQ” để mua số lô, số đề vào các ngày sau:

- Ngày 31/10/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0389 570 394 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 50.000 đồng, số tiền trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 850.000 đồng.

- Ngày 01/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0389 570 394 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt, xiên 3 với tổng số tiền 50.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 50.000 đồng.

- Ngày 02/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 50.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 850.000 đồng.

- Ngày 03/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 100.000 đồng, trúng thưởng số tiền là 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 900.000 đồng.

- Ngày 04/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0895 734 915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 05/11/2019 T2 sử dụng số điện thoại di động 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 06/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0389 570 394 và 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt, xiên 3 với tổng số tiền 150.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 150.000 đồng.

- Ngày 07/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0389 570 394 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt ô số 37 là 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 08/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt với số tiền 230.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

- Ngày 09/11/2019, T2 sử dụng số điện thoại di động 0585734915 nhắn tin mua các ô số ở cửa đặc biệt, lô xiên 3 với số tiền 270.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 270.000 đồng.

Thân Văn M và Nguyễn Đình T2 đã thanh toán xong số tiền đánh bạc từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019. Ngày 09/11/2019 chưa thanh toán.

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn M với Dương Văn I:*

Dương Văn I sử dụng tài khoản mạng xã hội Messenger tên “ID” để nhắn tin tới tài khoản mạng xã hội Messenger của Thân Văn M có tên là “MQ” để mua số lô, số đề vào các ngày sau:

- Ngày 31/10/2019, I nhắn tin mua các ô số ở ô hai cửa, lô với tổng số tiền 1.440.000 đồng, trúng thưởng 40 điểm lô với số tiền là 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.340.000 đồng.

- Ngày 01/11/2019, I nhắn tin mua các ô số ở cửa lô, đề 2 cửa với số tiền 1.150.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng.

- Ngày 09/11/2019, I nhắn tin mua các ô số ở ô đề hai cửa, đặc biệt, lô xiên 3 với tổng số tiền là 700.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 700.000 đồng.

Thân Văn M và Dương Văn I đã thanh toán xong số tiền đánh bạc từ ngày 31/10/2019 đến ngày 01/11/2019. Ngày 09/11/2019 chưa thanh toán.

Mỗi ngày sau khi bán số đề cho khách thì Thân Văn M đều nhắn tin qua mạng xã hội zalo chuyển hết số lô, số đề cho Thân Văn T để hưởng tiền chênh lệch (500 đồng/1 điểm lô), cụ thể như sau:

+ Ngày 31/10/2019, M nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho T chuyển các số lô, số đề ở giải lô điểm, hai cửa, cửa đặc biệt, nhất to, xiên 3 với tổng số tiền 2.875.000 đồng, khách trúng thưởng là 7.200.000 đồng. Tổng số tiền M và T đánh bạc trong ngày là 10.075.000 đồng. M được hưởng 50.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 01/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô số đề ở các giải đặc biệt, xiên 3, lô, 2 cửa với số tiền 1.720.000 đồng, khách trúng thưởng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền M và T đánh bạc trong ngày là 3.320.000 đồng. M được hưởng 25.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 02/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, đề ở giải đặc biệt, xiên 2, đề 2 cửa với số tiền 300.000 đồng, khách trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền M và T đánh bạc trong ngày là 1.100.000 đồng.

+ Ngày 03/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, số đề ở cửa đặc biệt, xiên 3, lô với tổng số tiền 600.000 đồng, khách trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền M và T đánh bạc trong ngày là 1.400.000 đồng. M được hưởng 10.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 04/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô đề ở giải đặc biệt, xiên 3, lô với tổng số tiền 900.000 đồng, khách trúng thưởng 3.200.000 đồng. Tổng số tiền M và T đánh bạc trong ngày là 4.100.000 đồng. M được hưởng 15.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 05/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, đề ở giải đặc biệt với số tiền 100.000 đồng, khách không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc của M và T trong ngày là 100.000 đồng.

+ Ngày 06/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, đề ở giải đặc biệt, xiên 3, lô với số tiền là 1.070.000 đồng, khách không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc của M và T trong ngày là 1.070.000 đồng. M được hưởng 20.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 07/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, số đề ở giải đặc biệt, xiên 3, lô với số tiền 650.000 đồng, khách trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của M và T trong ngày là 1.450.000 đồng. M được hưởng 10.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 08/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, số đề ở giải đặc biệt, hai cửa, lô với số tiền 1.100.000 đồng, khách trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của M và T trong ngày là 1.900.000 đồng. M được hưởng 15.000 đồng tiền phần trăm hoa hồng.

+ Ngày 09/11/2019, M nhắn tin cho T chuyển các số lô, số đề ở giải đặc biệt, hai cửa, nhất to, xiên 3, lô với số tiền 3.730.000 đồng, khách không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc của M và T trong ngày là 3.730.000 đồng.

Các bị cáo đã thanh toán xong số tiền mua bán số lô, số đề từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019. Ngày 09/11/2019 chưa thanh toán.

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn T với Phạm Văn A:*

Phạm Văn A sử dụng số điện thoại di động 0384 948 345 để nhắn tin bằng tin nhắn văn bản tới số của Thân Văn T là số 0359 232 319 nội dung mua số lô, số đề vào những ngày sau:

- Ngày 07/11/2019, A nhắn tin mua ô số đề ở cửa đặc biệt, nhất to với số tiền là 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

- Ngày 09/11/2019, A nhắn tin mua ô số đề ở cửa số lô với số tiền 230.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

Thân Văn T và Phạm Văn A đã thanh toán xong số tiền đánh bạc.

** Hành vi đánh bạc của Thân Văn T với Hoàng Duy K:*

Hoàng Duy K sử dụng số điện thoại di động 0366 663 693 để nhắn tin bằng tin nhắn văn bản tới số của Thân Văn T là số 0359 232 319 nội dung mua số lô, số đề. Ở dạng đề đặc biệt, nhất to, hai cửa, lô xiên T thu của K 100% số tiền chơi. Ở dạng lô, T thu của K 22.500 đồng/01 điểm lô, cụ thể vào những ngày sau:

- Ngày 18/7/2019, K nhắn tin mua các ô số đề ở cửa đặc biệt với số tiền 40.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 40.000 đồng.

- Ngày 22/7/2019, K nhắn tin mua ô số ở giải lô điểm 87 và 95 mỗi số là 10 điểm với tổng số tiền 450.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 450.000 đồng.

- Ngày 23/7/2019, K nhắn tin mua ô số 87 và 07 ở cửa số lô mỗi số là 10 điểm. Mua các ô số 87 và 07 ở cửa đặc biệt mỗi ô số là 20.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 490.000 đồng.

- Ngày 27/7/2019, K nhắn tin mua giải lô điểm số 87 và 78 mỗi số 20 điểm. Mua các ô số 10 và 01 ở giải đặc biệt mỗi số là 50.000 đồng. Mua cặp xiên 2 các cặp số (16-61) và (78-87) mỗi cặp là 100.000 đồng. K trúng thưởng ở giải lô điểm số 78 là 20 điểm tương ứng với 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.800.000 đồng.

- Ngày 28/7/2019, K nhắn tin mua ô số 12 và 83 ở giải lô điểm mỗi số là 20 điểm. Mua ở cửa xiên 2 các cặp số (00-99) và (69-70) mỗi cặp là 100.000 đồng. K trúng thưởng ở cửa lô ô số 83 là 20 điểm tương ứng với 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.

- Ngày 29/7/2019, K nhắn tin mua ô số 72 và 03 ở giải lô điểm mỗi số là 20 điểm. Mua ở cửa xiên 2 các cặp số (09-90) và (68-86) mỗi cặp là 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng.

- Ngày 01/8/2019, K nhắn tin mua ô số 71 và 93 ở giải lô điểm mỗi số là 20 điểm, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 900.000 đồng.

- Ngày 02/8/2019, K nhắn tin mua ô số 44 ở giải lô điểm là 10 điểm. Mua ô số 75-76-77 ở cửa đặc biệt mỗi ô số là 30.000 đồng. K trúng thưởng ở giải lô điểm ô số 44 là 03 lần (3 nháy) là 30 điểm, tương ứng với số tiền là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.715.000 đồng.

- Ngày 03/8/2019, K nhắn tin mua ô số 00 và 89 ở giải lô điểm mỗi ô số là 20 điểm. Mua các cặp số (15-51) và (98-89) ở cửa xiên 2 mỗi cặp số là 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng.

- Ngày 04/8/2019, K nhắn tin mua ô số 02, 23 và 30 ở giải lô điểm mỗi số là 10 điểm, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 675.000 đồng.

- Ngày 05/8/2019, K nhắn tin mua ô số 99 ở cửa đặc biệt là 100.000 đồng, không trúng thưởng. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

Thân Văn T và Hoàng Duy K đã thanh toán xong số tiền đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Thân Văn T khai nhận sau khi nhận mua bán số đề cho khách, T sẽ bán lại cho một người phụ nữ tên H là chủ tài khoản Zalo tên “Oliver” là bạn quen biết ngoài xã hội với T để hưởng chênh lệch. Do T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M.

Về hình thức đánh bạc, các bị cáo khai nhận đánh bạc với các dạng như sau:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, hai cửa): Người chơi cược 02 số cuối của giải đặc biệt, giải nhất hoặc đặt cả hai cửa đặc biệt và nhất to của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu trúng thưởng thì người chơi được trả gấp 70 lần giá trị tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ hai là người chơi đặt cược 2 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số được tính bằng điểm (gọi là Lô), mỗi điểm người chơi phải trả từ 22.000 đồng đến 23.000 đồng/01 điểm. Nếu trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng/01 điểm trúng lô, nếu không trúng thưởng thì mất số tiền cược đó.

- Dạng thứ ba (còn gọi là lô xiên): Người chơi đặt cược từng cặp số gồm 02 số, 03 số và 04 số (mỗi số gồm có 02 chữ số cuối của tất cả các giải xổ số được công bố). Nếu trúng thưởng, người chơi sẽ được trả theo tỷ lệ: Cặp 02 số (xiên 2) thưởng gấp 10 lần; cặp 03 số (xiên 3) được thưởng gấp 45 lần; cặp 04 số (xiên 4) được thưởng gấp 120 lần.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình T1, Nguyễn Thế T2, Dương Văn I, Phạm Văn A và Hoàng Duy K đều dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên ngày 31/12/2019, Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Đình T1, Thế T2, I, A và K 350.000 đồng về hành vi “Mua các số lô, số đề”.

Hành vi đánh bạc của Thân Văn M và Thân Văn T trong ngày 31/10/2019 đủ cấu thành tội phạm còn lại những ngày khác không đủ cấu thành tội phạm, Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B3-948.49 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Thân Văn M, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 19/12/2019 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho M. Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kiamoning, biển kiểm soát 98A-073.23; 01 đăng ký xe ô tô biển số 98A-073.23 mang tên Nguyễn Hồng H quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 19/12/2019 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho T.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Số tiền 2.300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng số Imeil 353013092981006 lắp sim số 08886234138 (thu của M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 số seri 1: 354205106858886, seri 2: 354205107858885 lắp sim số 0969693124 và sim số 0862909434 (thu của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu bạc số Imeil 35228063400869 lắp sim số 0372216688; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen số Imeil 357886085994318 số Imeil 357886085994326 lắp sim số 0359232319 (thu của T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số

Imeil 35205070 752500 gắn Sim số 0394260172 (thu của Nguyễn Thế T1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng có số Imeal 1: 868346022436479 Imeal 2: 868346022436461 gắn Sim số 0389570394 (thu của Nguyễn Đình T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeal 35205070 752500 gắn Sim số 0394260172 (thu của I); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ màu vàng - hồng có số imei 359128073141851 gắn sim thuê bao 0366663693 (thu của K) được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Thân Văn M và Thân Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo Thân Văn M và Thân Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Thân Văn M và Thân Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố những lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố các bị cáo Thân Văn M và Thân Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

* Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

- Đối với bị cáo Thân Văn T: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền thu lợi bất chính là 6.385.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Thân Văn M: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền từ

10.000.000đồng đến 12.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền thu lợi bất chính là 145.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000đồng;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, số Imeil 353013092981006, lắp sim số 08886234138 (thu của M);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, số seri 1: 354205106858886, seri 2: 354205107858885, lắp sim số 0969693124 và sim số 0862909434 (thu của T);

+01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, màu đen, số Imeil 357886085994318, số Imeil 357886085994326 lắp sim số 0359232319 (thu của T);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 35205070 752500, gắn Sim số 0394260172 (thu của Nguyễn Thế T1);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, có số Imeil 1: 868346022436479, Imeil 2: 868346022436461, gắn Sim số 0389570394 (thu của Nguyễn Đình T2);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 354953071384491, gắn Sim số 0977567692 (thu của I);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ màu vàng - hồng, có số imei 359128073141851, gắn sim thuê bao 0366663693 (thu của K).

- Trả lại bị cáo Thân Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu bạc, số Imeil 35228063400869, lắp sim số 0372216688 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố,

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Xét về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/10/2019, tại địa bàn thành phố B, Thân Văn M đã có hành vi sử dụng số điện thoại 08886234138, tài khoản Zalo, tài khoản Messenger cùng tên “M Q” đánh bạc bằng hình thức mua bán, số lô, số đề qua tin nhắn với Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Đình T2, Dương Văn I với tổng số tiền là 10.075.000 đồng (số tiền mua bán số lô, số đề là 2.875.000 đồng, số tiền trúng đề là 7.200.000 đồng). Trong đó đánh bạc với T 255.000 đồng; đánh bạc với Nguyễn Thế T1 4.630.000 đồng; đánh bạc với Nguyễn Đình T2 850.000 đồng; đánh bạc với Dương Văn I 4.340.000 đồng. Toàn bộ số lô, số đề M đánh bạc với người chơi trong ngày 31/10/2019 M chuyển cho Thân Văn T, M được hưởng 50.000 đồng tiền hoa hồng. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm đánh bạc, nhưng không có sự bàn bạc thống nhất từ trước nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ vụ lợi vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo T là người bán số lô, số đề, chịu trách nhiệm trả thưởng nên có vai trò cao hơn bị cáo M là người bán số lô, số đề để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Do vậy, cần có hình phạt phù hợp với

tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo.

[6] Xét về nhân thân các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo T đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo phải không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích kiếm tiền. Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình T1, Nguyễn Thế T2, Dương Văn Tình, Phạm Văn A và Hoàng Duy K đều dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên ngày 31/12/2019, Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Thế T1, Đình T2, A, K 350.000 đồng về hành vi “Mua các số lô, số đề”. Hành vi đánh bạc của Thân Văn M và Thân Văn T trong ngày 31/10/2019 đủ cấu thành tội phạm còn lại những ngày khác không đủ cấu thành tội phạm, Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B3-948.49 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Thân Văn M, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 19/12/2019 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo M. Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kiamoning, biển kiểm soát 98A-073.23; 01 đăng ký xe ô tô biển số 98A-073.23 mang tên Nguyễn Hồng H quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 19/12/2019 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo T là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với số tiền 145.000 đồng là tiền phần trăm hoa hồng do bị cáo M chuyển tiền mua số lô, số đề đánh bạc của khách cho bị cáo T (ngày 31/10/2019 là 50.000 đồng; ngày 01/11/2019 là 25.000 đồng; ngày 03/11/2019 là 10.000 đồng; ngày 04/11/2019 là 15.000 đồng; ngày 06/11/2019 là 20.000 đồng; ngày

07/11/2019 là 10.000 đồng và ngày 08/11/2019 là 15.000 đồng) đây là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với số tiền 6.385.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc của bị cáo Thân Văn T (Gồm: Tiền thu lợi bất chính trong hành vi đánh bạc với Thân Văn M (sau khi đã trừ đi tiền phần trăm hoa hồng trả cho bị cáo M) trong các ngày 01/11/2019 là 95.000 đồng; ngày 05/11/2019 là 100.000 đồng; ngày 06/11/2019 là 1.050.000 đồng và ngày 08/11/2019 là 285.000 đồng và tiền thu lợi bất chính trong hành vi đánh bạc với Hoàng Duy K trong các ngày 18/7/2019 là 40.000 đồng; ngày 22/7/2019 là 450.000 đồng; ngày 23/7/2019 là 490.000 đồng; ngày 29/7/2019 là 1.100.000 đồng; ngày 11/8/2019 là 900.000 đồng; ngày 03/8/2019 là 1.100.000 đồng; ngày 04/8/2019 là 675.000 đồng và ngày 05/8/2019 là 100.000 đồng) cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 2.300.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng số Imeil 353013092981006 lắp sim số 08886234138 (thu của M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 số seri 1 là 354205106858886, seri 2 là 354205107858885 lắp sim số 0969693124 và sim số 0862909434 (thu của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen số Imeil 357886085994318 số Imeil 357886085994326 lắp sim số 0359232319 (thu của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 35205070752500 gắn sim số 0394260172 (thu của Nguyễn Thế T1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng số Imeil 1 là 868346022436479 và Imeil 2 là 868346022436461 gắn Sim số 0389570394 (thu của Nguyễn Đình T2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s số Imeil 354953071384491 gắn sim số 0977567692 (thu của I); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ màu vàng - hồng số imei 359128073141851 gắn sim thuê bao 0366663693 (thu của K) đều là máy cũ đã qua sử dụng là công cụ phương tiện các bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu bạc số Imeil 35228063400869 lắp sim số 0372216688 thu của bị cáo Thân Văn T, không liên

quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo T là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[15] Về án phí: Các bị cáo M và T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:Tuyên bố các bị cáo Thân Văn T và Thân Văn M phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thân Văn T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền 12.000.000 đồng và truy thu số tiền thu lợi bất chính 6.385.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2.2.Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thân Văn M 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền 12.000.000 đồng và truy thu số tiền thu lợi bất chính 145.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

3.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng có số Imeil 353013092981006 lắp sim số 08886234138 (thu của Thân Văn M);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 số seri 1: 354205106858886, seri 2: 354205107858885 lắp sim số 0969693124 và sim số 0862909434 (thu của Nguyễn Văn T);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen số Imeil 357886085994318, số Imeil 357886085994326 lắp sim số 0359232319 (thu của Thân Văn T);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 35205070 752500 gắn sim số 0394260172 (màn hình bị vỡ - thu của Nguyễn Thế T1);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng có số Imeil 868346022436479 gắn sim số 0389570394 (thu của Nguyễn Đình T2);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có số Imeil 354953071384491 gắn sim số 0977567692 (thu của Dương Văn I);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ màu vàng - hồng có số imei 359128073141851, gắn sim thuê bao 0366663 693 (thu của Hoàng Duy K).

3.3. Trả lại bị cáo Thân Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu bạc số Imeil 35228063400869 lắp sim số 0372216688, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng của vụ án được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo Quyết định chuyển vật chứng số 56/QĐ-VKS ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Thân Văn M và Thân Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành

án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng